

Số: 02/2024/QĐST-KDTM

Lạng Giang, ngày 26 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 13/2023/TLST-KDTM ngày 28 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam

- *Đại diện theo pháp luật:* ông Phạm Toàn Vượng, Chức vụ: Tổng giám đốc.

Địa chỉ: số 02, đường Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

- *Đại diện theo ủy quyền lại:* Ông Trần Văn Công, Chức vụ: Phó Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng NN&PTNT huyện Lạng Giang, Bắc Giang II

Địa chỉ: số 36, đường Trần Cao, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

* **Bị đơn:** Bà Thân Thị Huệ, sinh năm 1960

Địa chỉ: tổ dân phố Vôi, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Bùi Thanh Huyền, sinh năm 1985

Địa chỉ: tổ dân phố Toàn Mỹ, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về số tiền nợ gốc và lãi suất:* Bà Thân Thị Huệ phải có nghĩa vụ thanh toán trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng số 2507-LAV-202201475 ngày 15/6/2022 tính đến ngày 17/01/2024 là 2.148.282.000 đồng (Hai tỷ một trăm bốn mươi tám triệu hai trăm tám mươi hai nghìn đồng), trong đó: số tiền nợ gốc là 2.000.000.000đ, số tiền nợ lãi là 148.282.000đ;

Phương thức thanh toán: Bà Thân Thị Huệ phải có nghĩa vụ thanh toán trả hết toàn bộ số tiền còn nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam tính đến ngày 17/01/2024 là 2.148.282.000 đồng (Hai tỷ một trăm bốn mươi tám triệu hai trăm tám mươi hai nghìn đồng) và toàn bộ tiền lãi phát sinh kể từ ngày 18/01/2024 tính đến ngày thực trả theo mức lãi suất thoả thuận trong hợp đồng tín dụng xong trước ngày 31/3/2024.

- Trường hợp bà Thân Thị Huệ không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ bao gồm: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 684, tờ bản đồ số 05, diện tích 72 m², mục đích sử dụng: đất ở tại đô thị thuộc tổ dân phố Vôi, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BU 565436, số vào sổ cấp GCN: 01115 ngày 15/9/2014 mang tên hộ bà Thân Thị Huệ.

Kể từ ngày 18/01/2024 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 2507-LAV-202201475 ngày 15/6/2022.

2.2. Về chi phí tố tụng:

* *Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ:* Bà Thân Thị Huệ phải trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 5.000.000đ.

* *Về án phí:* Bà Thân Thị Huệ chịu cả số tiền 18.741.000 đồng (Mười tám triệu bảy trăm bốn mươi một nghìn đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền 37.049.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0007219 ngày 28/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạng Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Sang